

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch cải thiện Chỉ số chi phí thời gian thực hiện các quy định của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 381/KH-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện Chỉ số chi phí thời gian thực hiện các quy định của nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Đắk Nông năm 2017, định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 561/TTr-SNV ngày 15 tháng 12 năm 2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng phân công nhiệm vụ cụ thể về cải thiện Chỉ số chi phí thời gian thực hiện các quy định của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018.

**Điều 2.** Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã; cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả; định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này, định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.



**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ml*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thành viên BCĐ CCHC tỉnh;
- Công ty Điện lực tỉnh Đắk Nông;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, NC-Ph.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Huy**

**BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ**  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số: 2880/QĐ-UBND  
 ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Kết quả đầu ra	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Công tác tuyên truyền, công khai các quy định của Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp</b>					
1	<p>a) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch cải thiện Chỉ số chỉ phí thời gian thực hiện các quy định của Nhà nước năm 2018 đến cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị trên địa bàn tỉnh; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử và Trang thông tin điện tử các đơn vị.</p> <p>b) 100% các văn bản quy định mới của pháp luật liên quan đến doanh nghiệp được thông tin, tuyên truyền đến các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.</p>	Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	
2	<p>a) Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp các kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, thông tin giá cả thị trường và các chính sách, các quy định của pháp luật, như: CCHC; Thuế và cuộc sống; Pháp luật và đời sống; Đối thoại với doanh nghiệp.</p> <p>b) Đối với một số chuyên trang, chuyên mục đã thực hiện hiệu quả trong năm 2017, phát huy, cải thiện và nâng cao chất lượng.</p>	Báo Đắk Nông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Công TTĐT tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền	
3	<p>a) Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác CCHC thuế</p> <p>b) Phân loại người nộp thuế để áp dụng các hình thức tuyên truyền hỗ trợ thực thi pháp luật thuế phù hợp.</p>	Cục Thuế tỉnh	Đài PT và TH tỉnh; Báo Đắk Nông; Sở Tư pháp, Ban	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai	

				Tuyên giáo Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh			
4	<p>a) Tuyên truyền việc đơn giản hóa thủ tục hành chính và rút ngắn thời gian đăng ký kinh doanh, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với lĩnh vực đầu tư, kinh doanh. Chính sách, giải pháp mới về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp.</p> <p>b) Phổ biến tuyên truyền Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nội vụ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Xây dựng; Cục Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Đài PT và TH tỉnh; Báo Đắk Nông; Công TTTĐT tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai
5	Tổ chức các cuộc gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; tuyên truyền về các thông điệp của Lãnh đạo tỉnh, các chính sách, giải pháp mới về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nội vụ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Xây dựng; Cục Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sở Nội vụ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Xây dựng; Cục Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Định kỳ 06 tháng	Báo cáo UBND tỉnh kết quả tổ chức đối thoại. Đồng thời, gửi báo cáo các Sở, ngành, huyện, thị xã
6	In tờ rơi tuyên truyền về “Đắk Nông quyết tâm cải thiện môi trường kinh doanh” phát hành tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp trên địa bàn tỉnh để phát cho các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và các doanh nghiệp. Đảm bảo 100% Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp trên địa bàn tỉnh được phát tờ rơi tuyên truyền.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I-IV	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện
7	Tiếp tục tuyên truyền Luật Đất đai năm 2013, các văn bản thi hành Luật Đất đai, lĩnh vực tài nguyên và môi trường đến người dân, cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân liên quan.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai

8	<p>Tiếp tục tuyên truyền Luật Xây dựng năm 2014 và các văn bản thi hành Luật Xây dựng đến người dân, cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân liên quan.</p>	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai
<b>II</b>	<b>Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước giám phiên hà cho tổ chức, doanh nghiệp trong công tác thanh tra, kiểm tra</b>	Thanh tra tỉnh	Thanh tra các Sở, Ban, ngành; Thanh tra các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch của UBND tỉnh về việc thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp. - Báo cáo kết quả kiểm tra.
1	<p>Thanh tra tỉnh phối hợp với Thanh tra các Sở, Ban, ngành và Thanh tra các huyện, thị xã thống nhất chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đối với doanh nghiệp, đảm bảo mỗi năm 01 doanh nghiệp chỉ làm việc với một đoàn thanh tra, kiểm tra (trừ các trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo sự chỉ đạo của cấp trên có thẩm quyền).</p> <p>a) Xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra cho phù hợp, 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra không chồng chéo gây phiền hà cho tổ chức, doanh nghiệp; thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đúng kế hoạch phê duyệt, giảm thời gian làm việc trực tiếp với doanh nghiệp và nâng cao chất lượng, hiệu quả thanh tra, kiểm tra tổ chức, doanh nghiệp.</p> <p>b) Công bố, công khai Kế hoạch thanh tra các doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử; số điện thoại đường dây nóng phản án việc các đơn vị tiến hành thanh tra nhưng không có trong chương trình, kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt hoặc chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.</p>	Cục Thuế tỉnh	Chi Cục thuế các huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế các doanh nghiệp; Báo cáo kết quả triển khai.
2	<p>a) Kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế phù hợp, tránh tình trạng thanh tra chồng chéo, gây mất thời gian của DN.</p> <p>b) Hỗ trợ và trả lời trực tuyến hoặc bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân về các vấn đề liên quan đến thuế. Đồng thời tổ chức các Hội nghị đối thoại và phổ biến chính sách thuế mới đối với doanh nghiệp.</p>	Cục Thuế tỉnh	Chi Cục thuế các huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế các doanh nghiệp; Báo cáo kết quả triển khai.

3	<p>Các Hiệp hội, Hợp tác xã, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp phân ánh các hiện tượng thanh tra, kiểm tra trùng lặp gây phiền hà cho doanh nghiệp về Tổ hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư) và Thanh tra tỉnh đề báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời xử lý.</p>	<p>Các hiệp hội, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thanh tra tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Phân ánh, kiến nghị những sai phạm trong công tác thanh tra, kiểm tra (nếu có)</p>
4	<p>Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính và việc giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.</p>	<p>Sở Nội vụ</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã</p>	<p>Quý III</p>	<p>Quyết định thành lập Đoàn, kế hoạch kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện</p>
III	<b>Nâng cao chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức</b>				
1	<p>a) Hoàn thiện đội ngũ cán bộ công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm hành chính công (Trung tâm Hành chính công tỉnh đi vào hoạt động giai đoạn 2). b) Giải quyết đúng hạn các hồ sơ đã tiếp nhận của người dân và doanh nghiệp.</p>	<p>Trung tâm Hành chính công tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Công tác triển khai, báo cáo kết quả thực hiện</p>
2	<p>a) Biên tập và phát hành bản cam kết về chất lượng phục vụ đối với người dân, doanh nghiệp và thực hiện niêm yết số điện thoại của Thủ trưởng đơn vị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. b) Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về trình độ nhận thức và kỹ năng đáp ứng nhu cầu công việc, nhất là cán bộ tại Bộ phận tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và cán bộ trực tiếp tham mưu giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của doanh nghiệp. c) Đối với các cơ quan, đơn vị trả kết quả chậm hoặc công</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.</p>	<p>Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Quý I-II</p>	<p>Bản cam kết chất lượng; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</p>

	chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hướng dẫn không chu đáo dẫn tới doanh nghiệp phải mất thời gian hoàn chỉnh hồ sơ hoặc đi lại nhiều lần và các trường hợp khác mà lỗi thuộc cơ quan Nhà nước thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời gửi văn bản xin lỗi tới người dân, doanh nghiệp theo quy định.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III-IV	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.
3	Tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, về đạo đức văn hóa ứng xử cho công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp trên địa bàn tỉnh. Chú trọng tập huấn cho công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện tiếp nhận thủ tục hành chính đối với lĩnh vực đầu tư, đăng ký kinh doanh, xây dựng, đất đai.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III-IV	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.
4	Tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh để quản lý, vận hành và sử dụng phần mềm Quản lý và điều hành văn bản.	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
5	Tiếp nhận, giải quyết 100% hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đúng và trước thời hạn theo quy định của pháp luật. Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để phản ánh kịp thời cho các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét, xử lý.				
<b>IV</b>	<b>Về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh</b>				
1	a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định về cơ chế hoạt động và tiêu chuẩn công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả	Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, cấp	Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên	Các văn bản triển khai; Báo cáo kết quả triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa

	<p>kết quả các cấp trên địa bàn tỉnh; Công văn số 22/UBND-TH ngày 05/01/2016 về nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp huyện. Đảm bảo mức độ hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước đạt trên 90%.</p> <p>b) Quán triệt thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05/01/2017 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong tiếp nhận, giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.</p>	xã.		liên thông	
2	Triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động Trung tâm Hành chính công trong giai đoạn 2 theo Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án tổ chức và hoạt động của Trung tâm HC công (giai đoạn 2)	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I-IV	Báo cáo kết quả triển khai Đề án
3	Tổ chức điều tra, khảo sát mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với việc cung cấp dịch vụ công của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ	Các cơ quan đơn vị có liên quan	Quý III	Quyết định của UBND tỉnh công bố kết quả điều tra
4	Phối hợp Bộ Nội vụ điều tra, khảo sát mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với việc cung cấp dịch vụ công của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	Sở Nội vụ, Bureau điện tỉnh	Các cơ quan đơn vị có liên quan	Quý IV	Quyết định của Bộ Nội vụ
<b>V</b>	<b>Đơn giản hóa thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp</b>				
1	Rà soát, cập nhật và công bố các Bộ thủ tục hành chính liên quan đến giải quyết hồ sơ cho các tổ chức, doanh nghiệp; công khai các Bộ thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trang dịch vụ công tỉnh và Trang thông tin điện tử các đơn vị.	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã.	Thường xuyên	Quyết định của UBND tỉnh công bố Bộ thủ tục hành chính.



2	<p>Rà soát, đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực, ưu tiên các thủ tục hành chính phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế, thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng tâm như: Đầu tư, đất đai, đăng ký kinh doanh, xây dựng, sở hữu nhà ở, y tế, điện năng, quản lý thị trường, lý lịch tư pháp...</p>	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai.
3	<p>Rà soát, đơn giản hóa và giảm tối đa thời gian thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến xây dựng, thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, thẩm định dự án đầu tư xây dựng, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.</p>	Sở Xây dựng	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên	Văn bản rà soát; Báo cáo kết quả thực hiện
4	<p>Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan trong đẩy mạnh rà soát, đơn giản hóa và giảm tối đa thời gian thực hiện các thủ tục hành chính đến đầu tư, đăng ký kinh doanh: Thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh trong 02 ngày làm việc theo bản cam kết ngày 24/8/2016 giữa Lãnh đạo tỉnh và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện
5	<p>a) Rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư xuống còn tối đa là 06 ngày làm việc. Giải quyết nhanh chóng, kịp thời các phản ánh của doanh nghiệp liên quan đến các dịch vụ do đơn vị mình cung cấp tối đa 02 ngày làm việc.  b) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung hạ áp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.  c) Công khai hóa quá trình, thủ tục tiếp cận điện năng, thời gian xác nhận phù hợp quy hoạch, bổ sung quy hoạch.</p> <p>Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc vận hành hệ thống đăng ký doanh nghiệp quốc gia đối với việc</p>	Công ty điện lực Đắk Nông	Sở Công Thương, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I - IV	- Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện. - Quy định về trình tự, thủ tục tiếp cận điện năng
		Cục Thuế tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các cơ	Thường xuyên	Văn bản triển khai; Báo cáo



6	<p>cấp mã số doanh nghiệp, rút ngắn hơn thời gian cấp mã số doanh nghiệp. Có thông báo kịp thời cho Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với những doanh nghiệp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thuế.</p> <p>- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đảm bảo rút ngắn thời gian nộp thuế so với Ngành Thuế quy định.</p>	quan, đơn vị có liên quan	kết quả triển khai
7	<p>Bảo hiểm xã hội tỉnh</p>	Các cơ quan có liên quan	<p>Quý I-IV</p> <p>Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện</p>
<b>VI Công khai các mức phí, lệ phí rõ ràng tạo điều kiện cho tổ chức, doanh nghiệp</b>			
1	<p>Cập nhật thường xuyên các quy định của Nhà nước, của tỉnh về các mức phí, lệ phí; 100% các mức phí, lệ phí liên quan đến giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; công khai trên Cổng thông tin điện tử, Trang dịch vụ công của tỉnh; các Trang thông tin điện tử các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.</p>	<p>Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.</p>	<p>Thường xuyên</p> <p>Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.</p>
<b>VII Ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện các quy định của Nhà nước</b>			
1	<p>Duy trì thời gian thực hiện nghĩa vụ thuế: 100% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng; ≥ 95% số doanh nghiệp thực hiện nộp thuế qua mạng; tỷ lệ cấp đăng ký qua mạng đạt 20%; tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng đạt 10%.</p>	<p>Cục Thuế tỉnh</p> <p>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Quý I-IV</p> <p>Các văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện.</p>
2	<p>Nâng cao trình độ tin học, tập huấn việc sử dụng các phần mềm ứng dụng.</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông</p> <p>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Quý I-IV</p> <p>Các văn bản triển khai; Báo cáo kết quả</p>

3	<p>a) Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ qua hình thức điện tử; cung cấp các dịch vụ tra cứu hoặc trao đổi thông tin điện tử về tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế của người nộp thuế; khuyến khích, hỗ trợ phát triển các tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế.</p> <p>b) Phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình triển khai từ khâu đăng ký cấp chứng thư số đến việc thực hiện thao tác kỹ thuật để gửi tờ khai qua mạng, xử lý các lỗi do đường truyền khi gặp sự cố.</p> <p>c) Đăng tải, cung cấp đường dây nóng và phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ để hỗ trợ, giải đáp vướng mắc của người nộp thuế trong quá trình thực hiện kê khai, nộp thuế qua mạng.</p>	Cục Thuế tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I-IV	Thực hiện. Các văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện.
4	Thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục hành chính tham gia bảo hiểm xã hội, đảm bảo số cơ quan, đơn vị tham gia giao dịch điện tử trên 90%.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I-IV	Các văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện.
5	<p>a) Theo dõi, đôn đốc triển khai Quyết định số 762a/QĐ-UBND ngày 04/5/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông.</p> <p>b) Triển khai phần mềm Quản lý và điều hành văn bản cho 100% các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và UBND các xã, phường, thị trấn để rút ngắn thời gian xử lý văn bản, hồ sơ, tăng cường chia sẻ thông tin, giảm chi phí, phục vụ tốt việc quản lý, điều hành.</p>	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I-IV	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện.
6	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm rút ngắn thời gian thực hiện nhiệm vụ và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; triển khai phát triển nhân rộng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin;



	<p>dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: Tăng cường kiểm tra, theo dõi tình hình hoạt động Công thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và việc cung cấp thông tin phục vụ tốt hơn nhu cầu thông tin của người dân và doanh nghiệp.</p>	quan	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.
7	<p>Kiểm tra việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và vận hành phần mềm một cửa điện tử</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Báo cáo kết quả.</p>
<p>* Kế hoạch này gồm 07 nhiệm vụ triển khai thực hiện với 36 hoạt động có kết quả đầu ra.</p>			

10/2

